

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025

BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

CĐ_CT_HDDL_T06.2025

Môn thi: Chính trị Phòng thi: P. Zoom 8

TT	Số báo danh	Họ và Tên		Ngày sinh	Chính trị (L1)	Chính trị (L2)	Chính trị (L3)	Chính trị (L4)	Lớp	Ghi chú
1	001	Hồ Hoài	Tú	21/12/1996	7.0				CĐHD16N03	
2	002	Phạm Văn	Hà	10/01/2002	7.5				CĐHD16N05	
3	003	Lê Phúc	Anh	18/9/2002	8.0				CĐHD16N06	
4	004	Huỳnh Văn	Cường	31/5/2002	8.5				CĐHD16N07	
5	005	Lê Đức	Anh	20/12/2000	7.5				CĐHD16N08	
6	006	Nguyễn Thị Như	Bình	23/3/2002	8.5				CĐHD16N08	
7	007	Huỳnh Thị Huyền	Trân	13/10/2002	9.0				CĐHD16N08	
8	008	Huỳnh Ngọc Thu	Ngân	28/5/2003	8.0				CĐHD17N02	
9	009	Từ Thị Bích	Ngân	30/8/2003	8.0				CĐHD17N03	
10	010	Lê Văn	Bi	28/02/2003	9.0				CĐHD17N05	
11	011	Lê Huỳnh	Chiêu	04/9/2003	7.5				CĐHD17N05	
12	012	Nguyễn Minh	Trí	01/11/2003	8.0				CĐHD17N05	
13	013	Nguyễn Ngọc	Hân	15/9/2003	8.5				CĐHD17N07	
14	014	Nguyễn Văn Thành	Đỗ	20/01/2003	9.0				CĐHD17N08	
15	015	Nguyễn Minh	Tiến	09/9/2003	8.5				CĐHD17N08	